

PHÁT TRIỂN KINH TẾ XANH THEO TINH THẦN ĐẠI HỘI ĐẢNG LẦN THỨ XIV VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI TẠI TỈNH LÂM ĐỒNG

Đào Thị Thùy Trang, Phan Thị Thảo
Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng

Tóm tắt: Bài viết phân tích quan điểm của Đại hội XIV của Đảng về phát triển kinh tế xanh trong bối cảnh phát triển bền vững và hội nhập quốc tế. Trên cơ sở đó, nghiên cứu làm rõ thực trạng triển khai kinh tế xanh tại tỉnh Lâm Đồng, chỉ ra những kết quả đạt được và đề xuất một số giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế xanh phù hợp với điều kiện địa phương, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Đại hội XIV; phát triển kinh tế xanh; tỉnh Lâm Đồng.

DEVELOPING THE GREEN ECONOMY IN THE SPIRIT OF THE 14TH PARTY CONGRESS AND SOLUTIONS TO IMPLEMENT IN LAM DONG PROVINCE

Abstract: The article analyzes the views of the 14th Party Congress on green economic development in the context of sustainable development and international integration. On that basis, the study clarifies the current situation of green economy implementation in Lam Dong province, points out the achieved results and proposes a number of solutions to promote green economic development in accordance with local conditions, contributing to improving the efficiency of resource use, environmental protection and sustainable development in the current period.

Keywords: XIV Congress; developing the green economy; Lam Dong province.

Nhận bài: 09/02/2026

Phản biện: 09/03/2026

Duyệt đăng: 14/03/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp và yêu cầu phát triển bền vững trở thành xu thế tất yếu trên toàn cầu, phát triển kinh tế xanh đang nổi lên như một định hướng chiến lược quan trọng đối với nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đã tiếp tục khẳng định mạnh mẽ quan điểm phát triển nhanh và bền vững, gắn tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên và thúc đẩy chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng xanh, tuần hoàn. Đây không chỉ là yêu cầu cấp thiết mà còn là cơ hội để nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng. Tỉnh Lâm Đồng, với lợi thế về điều kiện tự nhiên, khí hậu ôn hòa và tiềm năng phát triển nông nghiệp công nghệ cao, du lịch sinh thái và năng lượng tái tạo, được xem là địa phương có nhiều điều kiện thuận lợi để triển khai mô hình kinh tế xanh. Tuy nhiên, trong thực tiễn, quá trình chuyển đổi sang kinh tế xanh tại địa phương vẫn còn gặp không ít khó khăn như hạn chế về nguồn lực, nhận thức, cơ chế chính sách và hạ tầng kỹ thuật. Xuất phát từ yêu cầu lý luận và thực tiễn đó, việc nghiên cứu phát triển kinh tế xanh theo tinh thần Đại hội XIV của Đảng và đề xuất các giải pháp triển khai phù hợp với điều kiện của tỉnh Lâm Đồng có ý nghĩa quan trọng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững trong giai đoạn hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Quan điểm đại hội XIV của Đảng về phát triển kinh tế xanh

Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và định hướng mô hình tăng trưởng tạo ra sức sản xuất và phương thức sản xuất mới chất lượng cao, trọng tâm là kinh tế dữ liệu, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Và kinh tế xanh là một mô hình kinh tế mà mục tiêu chính là tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên và giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, đồng thời tạo ra cơ hội kinh doanh và việc làm bền vững. Với lợi thế tiềm năng, lợi thế về tài nguyên thiên nhiên, văn hóa lịch sử, di sản kiến trúc của vùng đất và các nguồn lực sẵn có, phát triển kinh tế xanh là một mục tiêu quan trọng của Lâm Đồng, nhằm bảo đảm sự phát triển bền vững, giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

Đại hội Đảng lần thứ XIV diễn ra trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực tiếp tục biến động nhanh chóng, phức tạp và khó dự báo. Các thách thức an ninh phi truyền thống ngày càng gia tăng, nổi bật là biến đổi khí hậu, suy thoái môi trường, cạn kiệt tài nguyên và đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu. Trong nước, sau gần 40 năm tiến hành công cuộc Đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, góp phần nâng cao tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế.

Tuy nhiên, mô hình tăng trưởng dựa chủ yếu vào khai thác tài nguyên, lao động giá rẻ và mở rộng đầu tư theo chiều rộng đang bộc lộ nhiều hạn chế, đặc biệt về chất lượng tăng trưởng, môi trường và tính bền vững lâu dài.

Thực tiễn phát triển cho thấy, tình trạng ô nhiễm môi trường, suy giảm đa dạng sinh học, gia tăng phát thải khí nhà kính và tác động ngày càng nghiêm trọng của thiên tai, biến đổi khí hậu đang trở thành những rào cản lớn đối với mục tiêu phát triển nhanh và bền vững. Nhiều khu vực kinh tế trọng điểm, đô thị lớn, lưu vực sông và vùng ven biển chịu áp lực môi trường ngày càng gia tăng; chi phí xử lý ô nhiễm và thích ứng khí hậu không ngừng tăng cao, làm suy giảm hiệu quả tăng trưởng. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải chuyển đổi mô hình phát triển theo hướng xanh, tuần hoàn và có khả năng chống chịu tốt hơn trước các cú sốc bên ngoài.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đã kế thừa và phát triển tư duy về phát triển bền vững, trong đó kinh tế xanh được xác định là một trong những định hướng quan trọng nhằm bảo đảm tăng trưởng gắn với bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng sống của Nhân dân.

Thứ nhất, Đại hội nhấn mạnh quan điểm phát triển kinh tế phải gắn chặt với bảo vệ môi trường, coi đây là yêu cầu xuyên suốt, thể hiện rõ trong nhận định “phát triển nhanh và bền vững đất nước”, “đảm bảo phát triển nhanh, bền vững gắn với bảo vệ môi trường”, “Hoàn thiện đồng bộ thể chế, bảo vệ môi trường, ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu”, “gắn kết chặt chẽ, hài hoà giữa phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, bảo vệ môi trường với củng cố quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế”. Quan điểm này đặt nền tảng cho việc chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng xanh hóa nền kinh tế.

Thứ hai, Đại hội XIV xác định rõ yêu cầu chuyển đổi mô hình phát triển theo hướng xanh, tuần hoàn, dựa trên khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo, thể hiện qua định hướng “xác lập mô hình tăng trưởng mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia là động lực”, “tạo chuyển biến mạnh mẽ trong cơ cấu lại nền kinh tế và phát triển các ngành kinh tế theo hướng hiện đại, phát triển kinh tế xanh,

bền vững”. Điều này cho thấy kinh tế xanh không chỉ là mục tiêu mà còn là phương thức phát triển mới, phù hợp với xu thế toàn cầu.

Thứ ba, Đại hội nhấn mạnh việc sử dụng hiệu quả tài nguyên, phát triển năng lượng tái tạo và thúc đẩy các ngành kinh tế thân thiện với môi trường. Văn kiện chỉ rõ xu hướng “chú trọng phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng sạch”, đồng thời khuyến khích các mô hình “nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp xanh, nông nghiệp tuần hoàn”. Đây là cơ sở quan trọng để thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng bền vững.

Thứ tư, Đại hội đề cao vai trò của thể chế, thị trường và sự tham gia của các chủ thể trong phát triển kinh tế xanh, thể hiện qua việc hình thành “thị trường tín chỉ cacbon, tài chính xanh”. Quan điểm này khẳng định kinh tế xanh không chỉ là vấn đề môi trường mà còn là vấn đề thể chế và thị trường, cần có sự tham gia đồng bộ của Nhà nước, doanh nghiệp và xã hội.

Như vậy, bốn quan điểm trên đã tạo nên khung lý luận quan trọng định hướng phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam trong giai đoạn mới.

2.2. Thực trạng phát triển kinh tế xanh dựa trên tiềm năng, lợi thế về tài nguyên thiên nhiên và các nguồn lực của tỉnh Lâm Đồng

Tỉnh Lâm Đồng là tỉnh có diện tích tự nhiên lớn nhất Việt Nam, với tổng diện tích lên tới 24.233,07 km². Cùng với đó, quy mô dân số cũng tăng đáng kể với khoảng 3,87 triệu người. Điều đặc biệt là Lâm Đồng trước khi sáp nhập, vốn là một tỉnh miền núi không giáp biển, nay sẽ có thêm 192 km bờ biển và ngư trường rộng lớn 52.000 km² từ Bình Thuận. Sự sáp nhập này mang lại sự đa dạng hóa về địa lý kinh tế, văn hóa lịch sử, di sản kiến trúc, đó là sự kết hợp vùng cao nguyên mát mẻ với bờ biển dài tạo nên sự đa dạng về địa hình “từ núi xuống biển” mang nét độc đáo trong cùng một đơn vị hành chính. Từ tiềm năng, lợi thế về tài nguyên thiên nhiên, văn hóa lịch sử của vùng đất và các nguồn lực (con người, vốn đầu tư), Lâm Đồng xác định phát triển nền kinh tế nhanh, bền vững, tôn trọng và bảo vệ môi trường, tạo nền tảng vững chắc để chuyển dần sang nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, nhằm bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu dựa trên ngành du lịch và ngành nông nghiệp.

Thứ nhất, Lâm Đồng được xem là một trong những địa phương sở hữu hệ sinh thái du lịch đa dạng và đặc sắc, với đầy đủ các loại hình cảnh quan từ cao nguyên, rừng núi đến biển đảo. Đồng thời, Lâm Đồng còn là nơi sinh sống của 49 dân tộc anh em, sở hữu nguồn tài nguyên nhân văn phong phú, với phong tục, tập quán, kiến trúc, lễ hội dân gian đặc sắc - nền tảng quan trọng để phát triển du lịch trải nghiệm. Bên cạnh đó, tỉnh hiện có 3 bảo vật quốc gia, 7 di sản được UNESCO ghi danh, 142 di tích (gồm 3 di tích quốc gia đặc biệt, 57 di tích cấp quốc gia và 82 di tích cấp tỉnh), cùng 10 di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia.

Theo quy hoạch tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, du lịch được xác định là ngành kinh tế mũi nhọn, gắn với bảo tồn di sản văn hóa các dân tộc, tài nguyên thiên nhiên, đồng thời thúc đẩy liên kết vùng và hội nhập quốc tế. Mục tiêu đến năm 2035, Lâm Đồng trở thành điểm đến hàng đầu khu vực Đông Nam Á về du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái cao cấp, nổi bật với thiên nhiên nguyên bản, văn hóa bản địa sống động và trải nghiệm xanh, bền vững. Trong trục liên kết liên vùng, mỗi địa phương giữ vai trò riêng với định hướng phát triển rõ ràng. Trong đó, Mũi Né được định vị là “thủ phủ của biển xanh và năng động”, là trung tâm nghỉ dưỡng biển và điểm khởi đầu của hành trình. Sản phẩm chủ đạo gồm: resort, villa ven biển; sản phẩm bổ trợ là thể thao biển (kitesurfing, lướt ván), ẩm thực hải sản, trải nghiệm làng chài, năng lượng xanh và các sản phẩm văn hóa sáng tạo. Đà Lạt là cao nguyên nghỉ dưỡng xanh, sáng tạo, với khí hậu ôn hòa, thiên nhiên tươi đẹp, nhịp sống chậm. Sản phẩm chủ đạo là resort, wellness, farmstay, du lịch xanh; sản phẩm bổ trợ gồm: âm nhạc, phố hoa, nghệ thuật đường phố và các sản phẩm văn hóa dựa trên bản sắc dân tộc K’ho, Lạch,... Đây là điểm chuyển tiếp, mang đến trải nghiệm thiên nhiên và văn hóa, tạo cảm xúc tương phản sau biển. Riêng khu vực phía Tây của tỉnh, được định vị là vùng đại ngàn khám phá, mang giá trị di sản địa chất toàn cầu, với biểu tượng tiêu biểu là hồ Tà Đùng - “Hạ Long trên cao nguyên” và Công viên Địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông. Nổi bật với vẻ đẹp hoang sơ, hùng vĩ và văn hóa nguyên bản, Đắk Nông là điểm kết thúc hành trình, mang đến trải nghiệm sâu sắc và khác biệt.

Hiện nay, tỉnh Lâm Đồng đang tiếp tục trên hành trình phát triển du lịch xanh với các kế hoạch phát triển các sản phẩm du lịch mới để thu hút du khách trong nước và quốc tế. Theo đó, tỉnh đang phát triển các dòng sản phẩm du lịch xanh nhằm phát huy các giá trị tài nguyên và bảo vệ môi trường; phát triển sản phẩm du lịch văn hóa gắn với lễ hội; đẩy mạnh phát triển các sản phẩm du lịch sinh thái rừng - thác - hồ -biển đảo, du lịch chinh phục thiên nhiên, du lịch mạo hiểm, du lịch sinh thái nông nghiệp, du lịch chăm sóc sức khỏe,... Nhiều cơ sở kinh doanh du lịch đã ứng dụng công nghệ mới, sử dụng năng lượng thay thế nhằm giảm tác động tiêu cực tới môi trường, đẩy mạnh chuyển đổi số,... Chính vì thế tỉnh Lâm Đồng đang đẩy mạnh thực hiện đề án quản lý, đầu tư, khai thác các tuyến, điểm tham quan du lịch trên địa bàn thành giai đoạn 2021-2025; triển khai thực hiện có hiệu quả đề án phát triển du lịch sinh thái bền vững có sự tham gia của cộng đồng tại Khu bảo tồn biển Hòn Cau, thuộc xã Liên Hương, tỉnh Lâm Đồng. Bên cạnh đó, tỉnh đang xây dựng các sản phẩm mới như: Tham quan hồ thủy điện Hàm Thuận - Đa Mi, với bốn thác lớn và gần chục thác nhỏ; chinh phục “khám phá rừng” Tà Năng,...

Thứ hai, Lâm Đồng cũng là vùng phát triển kinh tế nông nghiệp hàng hóa hiệu quả cao, sinh thái, hữu cơ, công nghệ cao, thông minh, quy mô lớn gắn với vùng chuyên canh, đặc biệt là sản xuất rau, hoa, chè,... thích ứng với biến đổi khí hậu.

Tỉnh Lâm Đồng (mới) với diện tích ứng dụng công nghệ cao lớn và giá trị sản xuất vượt trội, tiếp tục là địa phương dẫn đầu quốc gia về nông nghiệp công nghệ cao, có sự phát triển nông nghiệp bền vững và giá trị gia tăng cao, đồng thời có thể nhân rộng mô hình này sang các địa phương khác. Tỉnh Lâm Đồng từ lâu đã được công nhận là tỉnh dẫn đầu cả nước về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, đóng vai trò là trụ cột quan trọng của nền kinh tế của tỉnh. Trong năm 2023, tỉnh có khoảng 66.000 hecta đất nông nghiệp được ứng dụng công nghệ cao, chiếm hơn 21% tổng diện tích canh tác. Giá trị sản xuất bình quân đạt 234,4 triệu đồng/ha/năm. Tỉnh chuyên canh các loại cây trồng giá trị cao như rau, hoa (3.166 ha hoa; sản lượng 1,5 tỷ cành/năm), cà phê và chè,... Các công nghệ tiên tiến được áp dụng rộng rãi

bao gồm hệ thống tưới tiên tiến tiết kiệm nước (tưới nhỏ giọt, phun mưa, thủy canh hồi lưu trên 46.920 ha), công nghệ nhà kính thông minh (hơn 160 ha nhà kính nhập khẩu) và công nghệ nuôi cấy mô thực vật (56 cơ sở sản xuất với 72,3 triệu cây giống/năm). Tỉnh cũng chú trọng phát triển nông nghiệp hữu cơ với 1.336 ha đất được chứng nhận hữu cơ và 1.045 con bò sữa hữu cơ. Hoa Đà Lạt tạo được thương hiệu riêng, được xuất khẩu sang 23 quốc gia.

Hệ sinh thái nông nghiệp của tỉnh Lâm Đồng đã và đang trưởng thành, hướng tới đổi mới và tích hợp chuỗi giá trị. Việc áp dụng rộng rãi các phương pháp công nghệ cao (nhà kính thông minh, tưới tiêu tiên tiến, nuôi cấy mô), cùng với sự hiện diện của các doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao (Công ty Dalat Hasfarm, Công ty TNHH Hoa Mặt Trời), các sản phẩm được xuất khẩu sang nhiều quốc gia, cho thấy một hệ sinh thái nông nghiệp hiện đại, hiệu quả và chất lượng cao. Ngành nông nghiệp của tỉnh Lâm Đồng đang chuyển dịch từ mô hình sản xuất cơ bản sang mô hình định hướng giá trị gia tăng, chất lượng và xuất khẩu. Nền tảng vững chắc này có thể làm mô hình nhân rộng sang các địa phương có khả năng tích hợp các loại cây trồng hoặc vật nuôi.

2.3. Đề xuất một số giải pháp phát triển kinh tế xanh ở tỉnh Lâm Đồng

Ở tầm vĩ mô, để thúc đẩy phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam, cần triển khai một loạt các giải pháp toàn diện từ chính phủ, doanh nghiệp, và cộng đồng. Trước hết, cần thiết lập các chính sách thuế và ưu đãi đầu tư để khuyến khích doanh nghiệp chuyển đổi sang mô hình xanh. Các ưu đãi thuế và giảm thuế có thể được áp dụng cho các doanh nghiệp và dự án có tác động tích cực đối với môi trường. Chính phủ có thể tạo ra các quỹ hỗ trợ để đầu tư vào các dự án năng lượng tái tạo và các công nghệ xanh. Quỹ này có thể được tài trợ bằng các nguồn tài trợ từ cả trong nước và quốc tế.

Hỗ trợ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực công nghệ xanh. Điều này có thể thúc đẩy sự đổi mới và sự tiến bộ trong các ngành công nghiệp. Tạo ra chính sách và cơ chế khuyến khích để doanh nghiệp chuyển đổi sang mô hình xanh. Các biện pháp có thể bao gồm ưu đãi thuế, hỗ trợ tài

chính, và đánh giá hiệu suất xanh. Chính phủ cần thiết lập các mục tiêu và kế hoạch hành động để đạt được nguồn năng lượng xanh. Ngoài ra, cần tìm kiếm cơ hội hợp tác quốc tế để chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức, và tài trợ, đồng thời tham gia vào các hiệp định và cam kết quốc tế về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Và một một khâu rất quan trọng, đó là cần chú trọng giáo dục và đào tạo về kinh tế xanh để nâng cao nhận thức và năng lực của người lao động trong lĩnh vực này. Điều này có thể bao gồm cả việc tích hợp chủ đề xanh vào chương trình học tập.

Đối với tỉnh Lâm Đồng, tỉnh cần thực hiện các giải pháp sau đây:

Một là, tỉnh ưu tiên các dự án nông nghiệp sạch, du lịch xanh, bảo vệ môi trường, công nghệ cao, xây dựng chiến lược là địa phương có nền nông nghiệp công nghệ cao tiên phong của cả nước nên quá trình phát triển trong tương lai cần có tầm nhìn tích hợp, đa giá trị. Đó là tư duy tích hợp trong nông nghiệp và du lịch nông nghiệp. Đưa các dịch vụ về nông thôn, phổ biến đến nông dân để hồi sinh sức sống cộng đồng, kích hoạt đời sống cộng đồng, làng nghề, tạo ra những sản phẩm có giá trị.

Hai là, tỉnh cần tiếp tục chọn lọc các dự án đầu tư thân thiện với môi trường, thúc đẩy xây dựng hệ sinh thái kinh doanh thân thiện với môi trường cũng như định hướng các nhà đầu tư có ý thức bảo vệ môi trường, tăng cường tuyên truyền kêu gọi sự tham gia của cộng đồng; đẩy mạnh kiểm tra giám sát thực hiện pháp luật về môi trường, đẩy mạnh thu hút, xã hội hóa công tác xử lý rác thải nước thải cho đô thị, khu công nghiệp... Tỉnh cũng kiên quyết không đưa vào vận hành các dự án chưa hoàn thiện các thủ tục bảo vệ môi trường, việc kêu gọi thu hút đầu tư cần phải xanh hơn, công nghệ cao hơn để mang lại giá trị gia tăng tốt hơn.

Ba là, bên cạnh những định hướng chung của Trung ương, kế hoạch tăng trưởng xanh tỉnh Lâm Đồng đã triển khai, áp dụng một số công cụ kỹ thuật nhằm lượng hóa chỉ tiêu phát thải khí nhà kính, các chỉ tiêu về xanh hoá sản xuất, xanh hoá lối sống và thúc đẩy tiêu dùng, bảo tồn vốn tự nhiên và các dịch vụ hệ sinh thái; tỉnh cần phân đầu để trở thành nơi bảo trợ cho những ý tưởng

sáng tạo trong nông nghiệp. Đặc biệt là tổ chức lại hệ sinh thái ngành hàng theo phương thức Nhà nước - thị trường - xã hội một cách hài hòa.

Bốn là, tỉnh cần chủ động thực hiện thí điểm, để hỗ trợ ngân sách cho những dự án xanh bằng việc hỗ trợ lãi suất, hỗ trợ qua quỹ đầu tư địa phương, hoặc bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp vừa và nhỏ. Lâm Đồng cũng như các địa phương cần đưa tiêu chí xanh, tài chính xanh vào các nghị quyết để có cơ sở hỗ trợ nguồn lực từ ngân sách cho các dự án trọng tâm, trọng điểm tại địa phương.

Năm là, tỉnh cần đẩy mạnh liên kết vùng, thu hút đầu tư, thúc đẩy mô hình công - tư và khuyến khích doanh nghiệp, cộng đồng tham gia phát triển sản phẩm, dịch vụ du lịch, nông nghiệp.

III. KẾT LUẬN

Phát triển kinh tế xanh theo tinh thần Đại hội XIV của Đảng là yêu cầu tất yếu nhằm bảo đảm tăng trưởng bền vững, hài hòa giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường. Đối với tỉnh Lâm Đồng, với những lợi thế về điều kiện tự nhiên, nông nghiệp công nghệ cao và du lịch sinh thái, việc triển khai các định hướng kinh tế xanh không chỉ phù hợp mà còn có ý nghĩa chiến lược lâu dài. Tuy nhiên, để hiện thực hóa mục tiêu này, cần có sự đồng bộ trong hoàn thiện thể chế, nâng cao nhận thức, đầu tư hạ tầng xanh và thúc đẩy vai trò của doanh nghiệp, cộng đồng. Các giải pháp đề xuất nếu được triển khai hiệu quả sẽ góp phần chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng xanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững của địa phương trong bối cảnh hội nhập hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đảng Cộng sản Việt Nam (2026), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, Tập I*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2026), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, Tập II*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.